UBND PHƯỜNG UÔNG BÍ
TRƯỜNG TH QUANG TRUNG

Số: 216/TB-THQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Uông Bí, ngày 09 tháng 7 năm 2026

THÔNG BÁO
Công khai thực hiện chế độ tiền lương và các khoản phụ cấp lương tháng 7/2026

Thực hiện Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về quy định công khai trong hoạt động của cơ sở giáo dục;

Căn cứ quyết định số 1818/QĐ-UBND ngày 25/12/2025 của UBND phường Uông Bí về việc giao dự toán ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương, phân bổ dự toán chi ngân sách phường năm 2026;

Trường TH Quang Trung, phường Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh thông báo công khai thực hiện chế độ tiền lương và các khoản phụ cấp lương tháng 7/2026 như sau:

ĐVT: Đồng

TT	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
1	Chi tiền lương và các khoản phụ cấp lương tháng 7/2026	1.951.268.628	
4	Chi tiền lương GVHĐ và các khoản phụ cấp lương tháng 7/2026	19.714.266	

Thời gian công khai: 90 ngày, kể từ ngày 09/7/2026 đến hết ngày 08/10/2026.

Trên đây là thông báo công khai thực hiện chế độ tiền lương và các khoản phụ cấp lương tháng 7/2026 của trường TH Quang Trung.

Nơi nhận:
- Bảng tin, Webside trường;
- Lưu: KT, VT.

HIỆU TRƯỞNG

U.B.N.D PHƯỜNG UÔNG BÍ T. QUẢNG NINH
TRƯỜNG TIỂU HỌC QUANG TRUNG

Nguyễn Thị Huyền

Ngày ký: 11/07/2026 09:27:59
Chức danh: Trường phòng
Đơn vị: KBNN Khu vực III-PGD số 14
Nội dung: Đã hoàn thành thanh toán

Mã số h... H26 vị KBNN 1166569_2812760167

Mẫu số 13
Ký hiệu C2-02a/NS
Số: 125/ 260709_1166569_2812003
Năm NS: 2026

GIẤY RÚT DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Dự toán tạm cấp ☐ Thực chi ☒ Chuyển khoản ☒
Dự toán chính thức ☒ Tạm ứng ☐ Tiền mặt ☐

Đơn vị rút dự toán: TRƯỜNG TIỂU HỌC QUANG TRUNG Mã chương: 822
Địa chỉ: Tổ 12 B, khu phố Quang Trung 4, phường Uông Bí, Tỉnh Quảng Ninh
Tài khoản: 9523.4.1166569 Tại KBNN: KBNN Khu vực III-PGD số 14
Tên chương trình mục tiêu, dự án: . Mã chương trình mục tiêu, dự án:
Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu số ngày... tháng ... năm ...
Hợp đồng/Quyết định (hỗ trợ, trợ cấp, đặt hàng, giao nhiệm vụ) số: ngày... tháng ... năm ..., tổng số tiền: ký với đơn vị/tổ chức/cá nhân:
Quy định về mức tạm ứng tại Hợp đồng/Quyết định (đặt hàng, giao nhiệm vụ):
Văn bản/Biên bản nghiệm thu số ngày... tháng ... năm ..., tổng số tiền: ký với đơn vị/tổ chức/cá nhân:
Nội dung thanh toán chung: Thanh toán tiền lương tháng 7/2026

Nội dung thanh toán	Hóa đơn		Chứng từ		Mã NDKT	Mã ngành KT	Mã nguồn NSNN	Tổng số tiền
	Số	Ngày	Số	Ngày				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
Thanh toán tiền lương tháng 7/2026			125	09/07/2026	6001	072	13	912.397.189
Phụ cấp chức vụ			125	09/07/2026	6101	072	13	8.830.965
Phụ cấp độc hại			125	09/07/2026	6107	072	13	506.000
Phụ cấp ưu đãi			125	09/07/2026	6112	072	13	454.934.581
Phụ cấp trách nhiệm			125	09/07/2026	6113	072	13	1.012.000
Phụ cấp thâm niên vượt khung, phụ cấp thâm niên nghề			125	09/07/2026	6115	072	13	179.891.485
Tổng cộng								1.557.572.220

Tổng số tiền ghi bằng chữ: Một tỷ năm trăm năm mươi bảy triệu năm trăm bảy mươi hai nghìn hai trăm hai mươi đồng chẵn./.

Đơn vị,cá nhân nhận tiền: Trường tiểu học Quang Trung Mã số thuế: 5701298922
Tài khoản: 8622608888 Tại Kho bạc Nhà nước/ngân hàng: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Tây Nam Quảng Ninh
Hoặc người nhận tiền mặt:
Số Căn cước công dân/căn cước: Cấp ngày:
Nơi cấp:

PHẦN KHO BẠC NHÀ NƯỚC GHI
Nợ tài khoản: Có tài khoản: Nợ tài khoản: Có tài khoản: Mã địa bàn hành chính: Tên ngân hàng/Kho bạc Nhà nước nơi nhận tiền mặt:

Ngày...tháng...năm ...
Người nhận tiền
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày 09 tháng 07 năm 2026

Kế toán trưởng
(Ký, ghi họ tên)

Người ký: Nguyễn Thị Thu Hà
Ngày ký: 09/07/2026 15:34:26
Chức danh: Kế toán trưởng
Đơn vị: TRƯỜNG TIỂU HỌC QUANG TRUNG

Nguyễn Thị Thu Hà

Thủ trưởng đơn vị
(Ký, ghi họ tên, đóng dấu)

Người ký: Nguyễn Thị Huyền
Ngày ký: 09/07/2026 15:51:48
Chức danh: Chủ tài khoản
Đơn vị: TRƯỜNG TIỂU HỌC QUANG TRUNG

Nguyễn Thị Huyền

KHO BẠC NHÀ NƯỚC
Ngày 10 tháng 07 năm 2026

Thủ quỹ **Kế toán**

Kiểm soát
Người ký: Vũ Thị Thanh Hiên
Ngày ký: 10/07/2026 13:47:43
Chức danh: Trưởng phòng
Đơn vị: KBNN Khu vực III-PGD số 14

Vũ Thị Thanh Hiên

Lãnh đạo KBNN nơi giao dịch
Người ký: Vũ Văn Sáu
Ngày ký: 10/07/2026 14:15:22
Chức danh: Giám đốc
Đơn vị: KBNN Khu vực III-PGD số 14

Vũ Văn Sáu

Ngày ký: 11/07/2026 09:02:26
Chức danh: Trưởng phòng
Đơn vị: KBNN Khu vực III-PGD số 14
Nội dung: Đã hoàn thành thanh toán

Mã số h... H26 vi 1166569_2812700168

Mẫu số 13
Ký hiệu C2-02a/NS
Số: 127/ 260709_1166569_2812005
Năm NS: 2026

GIẤY RÚT DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Dự toán tạm cấp ☐ Thực chi ☒ Chuyển khoản ☒
Dự toán chính thức ☒ Tạm ứng ☐ Tiền mặt ☐

Đơn vị rút dự toán: TRƯỜNG TIỂU HỌC QUANG TRUNG Mã chương: 822
Địa chỉ: Tổ 12 B, khu phố Quang Trung 4, phường Uông Bí, Tỉnh Quảng Ninh
Tài khoản: 9523.4.1166569 Tại KBNN: KBNN Khu vực III-PGD số 14
Tên chương trình mục tiêu, dự án: . Mã chương trình mục tiêu, dự án:
Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu số ngày... tháng ... năm ...
Hợp đồng/Quyết định (hỗ trợ, trợ cấp, đặt hàng, giao nhiệm vụ) số: ngày... tháng ... năm ..., tổng số tiền: ký với đơn vị/tổ chức/cá nhân:
Quy định về mức tạm ứng tại Hợp đồng/Quyết định (đặt hàng, giao nhiệm vụ):
Văn bản/Biên bản nghiệm thu số ngày... tháng ... năm ..., tổng số tiền: ký với đơn vị/tổ chức/cá nhân:
Nội dung thanh toán chung: Chuyển tiền bảo hiểm tháng 7 cho cán bộ, giáo viên

Nội dung thanh toán	Hóa đơn		Chứng từ		Mã NDKT	Mã ngành KT	Mã nguồn NSNN	Tổng số tiền
	Số	Ngày	Số	Ngày				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
Chuyển 10,5 BH theo lương tháng 7 năm 2026			127	09/07/2026	6001	072	13	107.041.011
Chuyển 10,5% BH phụ cấp chức vụ			127	09/07/2026	6101	072	13	1.036.035
Chuyển 10,5% BH phụ cấp vượt khung, thâm niên			127	09/07/2026	6115	072	13	21.104.588
Chuyển 17,5% BHXH theo lương			127	09/07/2026	6301	072	13	215.302.723
Chuyển 3% BHYT theo lương			127	09/07/2026	6302	072	13	36.909.038
Chuyển 1% BHTN theo lương			127	09/07/2026	6304	072	13	12.303.013
Tổng cộng								393.696.408

Tổng số tiền ghi bằng chữ: Ba trăm chín mươi ba triệu sáu trăm chín mươi sáu nghìn bốn trăm linh tám đồng chẵn./.

PHẦN KHO BẠC NHÀ NƯỚC GHI
Nợ tài khoản:
Có tài khoản:
Nợ tài khoản:
Có tài khoản:
Mã địa bàn hành chính:
Tên ngân hàng/Kho bạc Nhà nước nơi nhận tiền mặt:

Đơn vị,cá nhân nhận tiền: Bảo Hiểm Xã Hội cơ sở Uông Bí Mã số thuế:
Tài khoản: 3743.0.9050765.92008 Tại Kho bạc Nhà nước/ngân hàng: KBNN Khu vực III-PGD số 14
Hoặc người nhận tiền mặt:
Số Căn cước công dân/căn cước: Cấp ngày:
Nơi cấp:

Ngày...tháng...năm ...
Người nhận tiền
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày 09 tháng 07 năm 2026
Kế toán trưởng
(Ký, ghi họ tên)
Người ký: Nguyễn Thị Thu Hà
Ngày ký: 09/07/2026 15:35:35
Chức danh: Kế toán trưởng
Đơn vị: TRƯỜNG TIỂU HỌC QUANG TRUNG
Nguyễn Thị Thu Hà

Thủ trưởng đơn vị
(Ký, ghi họ tên, đóng dấu)
Người ký: Nguyễn Thị Huyền
Ngày ký: 09/07/2026 15:51:57
Chức danh: Chủ tài khoản
Đơn vị: TRƯỜNG TIỂU HỌC QUANG TRUNG
Nguyễn Thị Huyền

KHO BẠC NHÀ NƯỚC
Ngày 10 tháng 07 năm 2026

Thủ quỹ

Kế toán

Kiểm soát
Người ký: Vũ Thị Thanh Hiên
Ngày ký: 10/07/2026 13:48:03
Chức danh: Trưởng phòng
Đơn vị: KBNN Khu vực III-PGD số 14
Vũ Thị Thanh Hiên

Lãnh đạo KBNN nơi giao dịch
Người ký: Vũ Văn Sáu
Ngày ký: 10/07/2026 14:15:36
Chức danh: Giám đốc
Đơn vị: KBNN Khu vực III-PGD số 14
Vũ Văn Sáu

Ngày ký: 11/07/2026 08:56:27
Chức danh: Trưởng phòng
Đơn vị: KBNN Khu vực III-PGD số 14
Nội dung: Đã hoàn thành thanh toán

Mã số h... H26 1166569_2812700167

Mẫu số 13
Ký hiệu C2-02a/NS
Số: 126/ 260709_1166569_2812004
Năm NS: 2026

GIẤY RÚT DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Dự toán tạm cấp ☐ Thực chi ☒ Chuyển khoản ☒
Dự toán chính thức ☒ Tạm ứng ☐ Tiền mặt ☐

Đơn vị rút dự toán: TRƯỜNG TIỂU HỌC QUANG TRUNG Mã chương: 822
Địa chỉ: Tổ 12 B, khu phố Quang Trung 4, phường Uông Bí, Tỉnh Quảng Ninh
Tài khoản: 9527.4.1166569 Tại KBNN: KBNN Khu vực III-PGD số 14
Tên chương trình mục tiêu, dự án: . Mã chương trình mục tiêu, dự án:
Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu số ngày... tháng ... năm ...
Hợp đồng/Quyết định (hỗ trợ, trợ cấp, đặt hàng, giao nhiệm vụ) số: ngày... tháng ... năm ..., tổng số tiền: ký với đơn vị/tổ chức/cá nhân:
Quy định về mức tạm ứng tại Hợp đồng/Quyết định (đặt hàng, giao nhiệm vụ):
Văn bản/Biên bản nghiệm thu số ngày... tháng ... năm ..., tổng số tiền: ký với đơn vị/tổ chức/cá nhân:
Nội dung thanh toán chung: Thanh toán tiền công lao động theo hợp đồng tháng 7 năm 2026

Nội dung thanh toán	Hóa đơn		Chứng từ		Mã NDKT	Mã ngành KT	Mã nguồn NSNN	Tổng số tiền
	Số	Ngày	Số	Ngày				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
Thanh toán tiền công lao động theo hợp đồng tháng 7 năm 2026	-	-	126	09/07/2026	6051	072	12	15.925.338
Tổng cộng								15.925.338

Tổng số tiền ghi bằng chữ: Mười lăm triệu chín trăm hai mươi lăm nghìn ba trăm ba mươi tám đồng chẵn./.

Đơn vị,cá nhân nhận tiền: Trường tiểu học Quang Trung Mã số thuế: 5701298922
Tài khoản: 8622608888 Tại Kho bạc Nhà nước/ngân hàng: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Tây Nam Quảng Ninh
Hoặc người nhận tiền mặt:
Số Căn cước công dân/căn cước: Cấp ngày:
Nơi cấp:

PHẦN KHO BẠC NHÀ NƯỚC GHI
Nợ tài khoản:
Có tài khoản:
Nợ tài khoản:
Có tài khoản:
Mã địa bàn hành chính:
Tên ngân hàng/Kho bạc Nhà nước nơi nhận tiền mặt:

Ngày...tháng...năm ...
Người nhận tiền
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày 09 tháng 07 năm 2026
Kế toán trưởng
(Ký, ghi họ tên)
Người ký: Nguyễn Thị Thu Hà
Ngày ký: 09/07/2026 15:34:26
Chức danh: Kế toán trưởng
Đơn vị: TRƯỜNG TIỂU HỌC QUANG TRUNG
Nguyễn Thị Thu Hà

Thủ trưởng đơn vị
(Ký, ghi họ tên, đóng dấu)
Người ký: Nguyễn Thị Huyền
Ngày ký: 09/07/2026 15:51:48
Chức danh: Chủ tài khoản
Đơn vị: TRƯỜNG TIỂU HỌC QUANG TRUNG
Nguyễn Thị Huyền

KHO BẠC NHÀ NƯỚC
Ngày 10 tháng 07 năm 2026

Thủ quỹ

Kế toán

Kiểm soát
Người ký: Vũ Thị Thanh Hiên
Ngày ký: 10/07/2026 13:47:43
Chức danh: Trưởng phòng
Đơn vị: KBNN Khu vực III-PGD số 14
Vũ Thị Thanh Hiên

Lãnh đạo KBNN nơi giao dịch
Người ký: Vũ Văn Sáu
Ngày ký: 10/07/2026 14:15:22
Chức danh: Giám đốc
Đơn vị: KBNN Khu vực III-PGD số 14
Vũ Văn Sáu

Ngày ký: 11/07/2026 09:38:37
Chức danh: Trưởng phòng
Đơn vị: KBNN Khu vực III-PGD số 14
Nội dung: Đã hoàn thành thanh toán

Mã số h... H26 1166569_2812700169

Mẫu số 13
Ký hiệu C2-02a/NS
Số: 128/ 260709_1166569_2812006
Năm NS: 2026

GIẤY RÚT DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Dự toán tạm cấp ☐ Thực chi ☒ Chuyển khoản ☒
Dự toán chính thức ☒ Tạm ứng ☐ Tiền mặt ☐

Đơn vị rút dự toán: TRƯỜNG TIỂU HỌC QUANG TRUNG Mã chương: 822
Địa chỉ: Tổ 12 B, khu phố Quang Trung 4, phường Uông Bí, Tỉnh Quảng Ninh
Tài khoản: 9527.4.1166569 Tại KBNN: KBNN Khu vực III-PGD số 14
Tên chương trình mục tiêu, dự án: . Mã chương trình mục tiêu, dự án:
Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu số ngày... tháng ... năm ...
Hợp đồng/Quyết định (hỗ trợ, trợ cấp, đặt hàng, giao nhiệm vụ) số: ngày... tháng ... năm ..., tổng số tiền: ký với đơn vị/tổ chức/cá nhân:
Quy định về mức tạm ứng tại Hợp đồng/Quyết định (đặt hàng, giao nhiệm vụ):
Văn bản/Biên bản nghiệm thu số ngày... tháng ... năm ..., tổng số tiền: ký với đơn vị/tổ chức/cá nhân:
Nội dung thanh toán chung: Chuyển tiền bảo hiểm tháng 7 cho giáo viên hợp đồng

Nội dung thanh toán	Hóa đơn		Chứng từ		Mã NDKT	Mã ngành KT	Mã nguồn NSNN	Tổng số tiền
	Số	Ngày	Số	Ngày				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
Chuyển 10,5 BH tiền công lao động theo hợp đồng tháng 7 năm 2026	-	-	128	09/07/2026	6051	072	12	1.243.242
Chuyển 17,5% BHXH theo tiền công	-	-	128	09/07/2026	6301	072	12	2.072.070
Chuyển 3% BHYT theo tiền công	-	-	128	09/07/2026	6302	072	12	355.212
Chuyển 1% BHTN theo tiền công	-	-	128	09/07/2026	6304	072	12	118.404
Tổng cộng								3.788.928

Tổng số tiền ghi bằng chữ: Ba triệu bảy trăm tám mươi tám nghìn chín trăm hai mươi tám đồng chẵn./.

PHẦN KHO BẠC NHÀ NƯỚC GHI
Nợ tài khoản: Có tài khoản: Nợ tài khoản: Có tài khoản: Mã địa bàn hành chính: Tên ngân hàng/Kho bạc Nhà nước nơi nhận tiền mặt:

Đơn vị,cá nhân nhận tiền: Bảo Hiểm Xã Hội cơ sở Uông Bí Mã số thuế:
Tài khoản: 3743.0.9050765.92008 Tại Kho bạc Nhà nước/ngân hàng: KBNN Khu vực III-PGD số 14
Hoặc người nhận tiền mặt:
Số Căn cước công dân/căn cước: Cấp ngày:
Nơi cấp:

Ngày...tháng...năm ...
Người nhận tiền
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày 09 tháng 07 năm 2026
Kế toán trưởng
(Ký, ghi họ tên)
Người ký: Nguyễn Thị Thu Hà
Ngày ký: 09/07/2026 15:36:55
Chức danh: Kế toán trưởng
Đơn vị: TRƯỜNG TIỂU HỌC QUANG TRUNG
Nguyễn Thị Thu Hà

Thủ trưởng đơn vị
(Ký, ghi họ tên, đóng dấu)
Người ký: Nguyễn Thị Huyền
Ngày ký: 09/07/2026 16:02:08
Chức danh: Chủ tài khoản
Đơn vị: TRƯỜNG TIỂU HỌC QUANG TRUNG
Nguyễn Thị Huyền

KHO BẠC NHÀ NƯỚC
Ngày 10 tháng 07 năm 2026

Thủ quỹ

Kế toán

Kiểm soát
Người ký: Vũ Thị Thanh Hiên
Ngày ký: 10/07/2026 13:48:14
Chức danh: Trưởng phòng
Đơn vị: KBNN Khu vực III-PGD số 14
Vũ Thị Thanh Hiên

Lãnh đạo KBNN nơi giao dịch
Người ký: Vũ Văn Sáu
Ngày ký: 10/07/2026 14:15:46
Chức danh: Giám đốc
Đơn vị: KBNN Khu vực III-PGD số 14
Vũ Văn Sáu

Ngày ký: 09/07/2026 15:51:47
Chức danh: Chủ tài khoản
Đơn vị: TRƯỜNG TIỂU HỌC QUANG TRUNG
Nội dung: Phê duyệt hồ sơ giao nhận trực tuyến

R code (nếu có)

Mã số hồ sơ: H26_1166569_2812700167 Mẫu số 20

DANH SÁCH THANH TOÁN CHO ĐỐI TƯỢNG THỤ HƯỞNG

(Kèm theo Giấy rút dự toán/Ủy nhiệm chi số 125 + 126 ngày 09 tháng 7 năm 2026)

Tài khoản dự toán: x **Tài khoản tiền gửi:**

1. Đơn vị giao dịch: TRƯỜNG TIỂU HỌC QUANG TRUNG

2. Mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách: 1166569

(Đơn vị tính: Đồng)

STT	Đối tượng thụ hưởng	Tài khoản ngân hàng		Số tiền
		Số tài khoản đối tượng thụ hưởng	Tên ngân hàng	
(1)	(2)	(3)		(4)
	Tổng số			**1.573.497.558**
I.	**Công chức**			-
II.	**Viên chức**			**1.557.572.220**
1	Ngô Thị Huế	4430799266	BIDV Tây Nam Quảng Ninh	23.513.213
2	Nguyễn Thu Trang	8800010586	BIDV Tây Nam Quảng Ninh	12.160.922
3	Nguyễn Thị Vượng	8800060599	BIDV Tây Nam Quảng Ninh	22.001.720
4	Đào Thị Thu Thủy	8893142237	BIDV Tây Nam Quảng Ninh	20.329.132
5	Nguyễn Thị Hạnh (1980)	8801029668	BIDV Tây Nam Quảng Ninh	16.852.350
6	Dương Triệu ALy	8873142183	BIDV Tây Nam Quảng Ninh	13.531.809
7	Nguyễn Thanh Lam	8800081266	BIDV Tây Nam Quảng Ninh	19.036.914
8	Phí Thị Thu	8800285886	BIDV Tây Nam Quảng Ninh	15.203.628
9	Đỗ Thị Hoa	8800032966	BIDV Tây Nam Quảng Ninh	18.560.852
10	Lại Thị Thương	8833138473	BIDV Tây Nam Quảng Ninh	18.771.436
11	Trịnh Thị Thu Bình	8809915888	BIDV Tây Nam Quảng Ninh	23.382.786
12	Nguyễn Thị Mơ	8810225888	BIDV Tây Nam Quảng Ninh	21.634.369
13	Lê Thị Biên	8850219688	BIDV Tây Nam Quảng Ninh	16.439.006
14	Nguyễn Thị Hương Lan	8893171256	BIDV Tây Nam Quảng Ninh	11.025.216
15	Bùi Thị Như	8800236889	BIDV Tây Nam Quảng Ninh	17.514.912
16	Đỗ Thị Hiền	8800226268	BIDV Tây Nam Quảng Ninh	20.441.897
17	Hoàng Thị Lan Phương	8800215889	BIDV Tây Nam Quảng Ninh	20.378.748
18	Nguyễn Thị Hạnh (1975)	8800048699	BIDV Tây Nam Quảng Ninh	18.256.713
19	Nguyễn Thị Liên	8800008919	BIDV Tây Nam Quảng Ninh	16.852.350
20	Lâm Thị Hồng Nhung	8800799868	BIDV Tây Nam Quảng Ninh	17.726.855
21	Nguyễn Thị Mai Hường	8800059266	BIDV Tây Nam Quảng Ninh	20.329.132
22	Phạm Thị Thanh Hòa	8800283886	BIDV Tây Nam Quảng Ninh	14.932.585
23	Nguyễn Thị Hải Yến	8850290886	BIDV Tây Nam Quảng Ninh	14.172.663
24	Lâm Thị Trang	4430380658	BIDV Tây Nam Quảng Ninh	17.302.969
25	Nguyễn Thị Thanh Thủy	8800287886	BIDV Tây Nam Quảng Ninh	16.242.461
26	Phạm Thị Thu Hằng (1980)	8800205899	BIDV Tây Nam Quảng Ninh	16.832.098
27	Nguyễn Minh Tuệ	8801021668	BIDV Tây Nam Quảng Ninh	15.384.323
28	Phạm Thị Hồng Hiên	8800211899	BIDV Tây Nam Quảng Ninh	17.620.883
29	Phạm Hương Lan	8800782688	BIDV Tây Nam Quảng Ninh	15.781.933
30	Bùi Thị Thắm	8833141434	BIDV Tây Nam Quảng Ninh	20.151.407
31	Lê Thị Hương Thảo	8800175899	BIDV Tây Nam Quảng Ninh	13.946.185
32	Đoàn Thị Hồng Hoa	8800062566	BIDV Tây Nam Quảng Ninh	14.029.060
33	Trần Thị Hà	8800028698	BIDV Tây Nam Quảng Ninh	12.387.130
34	Dương Thị Hậu	8863141940	BIDV Tây Nam Quảng Ninh	11.091.647

	Đối tượng thụ hưởng	Tài khoản ngân hàng		Số tiền
		Số tài khoản đối tượng thụ hưởng	Tên ngân hàng	
	Nông Thị Thanh Mai	8843140212	BIDV Tây Nam Quảng Ninh	10.887.855
36	Quách Thị Bích Huệ	8800484686	BIDV Tây Nam Quảng Ninh	16.930.370
37	Nguyễn Thị Son	8827686999	BIDV Tây Nam Quảng Ninh	10.527.330
38	Nguyễn Thị Thu Hà	8808899688	BIDV Tây Nam Quảng Ninh	11.306.697
39	Nguyễn Thị Mỹ Linh	8801778775	BIDV Tây Nam Quảng Ninh	10.887.855
40	Trần Thị Vân Anh	8813140054	BIDV Tây Nam Quảng Ninh	11.023.716
41	Vũ Thị Việt Trinh	8801023668	BIDV Tây Nam Quảng Ninh	11.432.248
42	Nguyễn Thị Lan	8863139603	BIDV Tây Nam Quảng Ninh	11.023.716
43	Vũ Thị Hồng Hạnh	8800029598	BIDV Tây Nam Quảng Ninh	9.629.733
44	Nguyễn Vân Thương	8863139463	BIDV Tây Nam Quảng Ninh	9.508.817
45	Trần Thị Ngọc Huyền	8800215899	BIDV Tây Nam Quảng Ninh	10.887.855
46	Đinh Thị Hồng Nhung	8800791868	BIDV Tây Nam Quảng Ninh	16.144.188
47	Phạm Thị Thu Hằng	8824917645	BIDV Tây Nam Quảng Ninh	16.950.170
48	Dương Thị Lành	8823140156	BIDV Tây Nam Quảng Ninh	11.091.647
49	Vũ Thị Hải	8863142360	BIDV Tây Nam Quảng Ninh	16.242.461
50	Nguyễn Thúy Hoàng	8800159689	BIDV Tây Nam Quảng Ninh	19.924.066
51	Nguyễn Thị Nga	8891787374	BIDV Tây Nam Quảng Ninh	9.629.733
52	Phạm Việt Hùng	8840380863	BIDV Tây Nam Quảng Ninh	15.971.971
53	Nguyễn Thị Huyền	8011215005680	NN & PTNT CN Uông Bí	19.972.630
54	Nguyễn Thị Hải	8011215025816	NN & PTNT CN Uông Bí	23.643.639
55	Hồ Thị Khánh Linh	8011215006994	NN & PTNT CN Uông Bí	23.513.213
56	Nguyễn Thu Hà	8011215008172	NN & PTNT CN Uông Bí	18.513.759
57	Nguyễn Hải Yến	8011215013881	NN & PTNT CN Uông Bí	21.516.243
58	Hồ Thị Kim Hồng	8011215008222	NN & PTNT CN Uông Bí	19.039.762
59	Hoàng Thị Thủy	8011215008280	NN & PTNT CN Uông Bí	17.502.284
60	Đinh Thị Quỳnh Xoan	8011215008540	NN & PTNT CN Uông Bí	19.924.066
61	Đỗ Thị Nam	8011215008353	NN & PTNT CN Uông Bí	21.872.829
62	Nguyễn Thị Huyên	8011215008195	NN & PTNT CN Uông Bí	22.001.720
63	Vũ Thị Thu Lan	8011215008301	NN & PTNT CN Uông Bí	22.822.680
64	Tăng Thị Lan Hương	8011215008166	NN & PTNT CN Uông Bí	16.852.350
65	Nguyễn Thị Uyên	8011215029902	NN & PTNT CN Uông Bí	17.832.826
66	Phạm Thị Kim Cúc	8011215008360	NN & PTNT CN Uông Bí	15.293.975
67	Lê Viết Dũng	8011215008120	NN & PTNT CN Uông Bí	16.537.279
68	Lê Thị Thúy Hằng	8011215008245	NN & PTNT CN Uông Bí	16.635.552
69	Nguyễn Thị Hồng Nhung	8011215008114	NN & PTNT CN Uông Bí	20.954.252
70	Đỗ Thị Hiền Ngọc	8011215008511	NN & PTNT CN Uông Bí	18.362.684
71	Phạm Thị Minh Thúy	8011215008505	NN & PTNT CN Uông Bí	17.620.883
72	Lại Thị Thanh Tú	8011215012259	NN & PTNT CN Uông Bí	13.614.684
73	Nguyễn Thị Hương	8011215008143	NN & PTNT CN Uông Bí	17.126.916
74	Trần Thị Thu Hằng	8011215008376	NN & PTNT CN Uông Bí	17.832.826
75	Lại Thị Thanh Loan	8011215005825	NN & PTNT CN Uông Bí	13.614.684
76	Đoàn Thị Chính	8011215010174	NN & PTNT CN Uông Bí	13.614.684
77	Vũ Thị Huyền	8011215010638	NN & PTNT CN Uông Bí	13.531.809
78	Đàm Thị Mai	8011215010910	NN & PTNT CN Uông Bí	13.531.809
79	Cao Thị Thanh Tươi	8011215011749	NN & PTNT CN Uông Bí	15.022.933
80	Vũ Thị Hoàng Yến	8011215012321	NN & PTNT CN Uông Bí	18.892.542
81	Phạm Thị Vui	8011215017751	NN & PTNT CN Uông Bí	12.160.922

	Đối tượng thụ hưởng	Tài khoản ngân hàng		Số tiền
		Số tài khoản đối tượng thụ hưởng	Tên ngân hàng	
2	Phạm Thị Dung	8011215003179	NN & PTNT CN Uông Bí	15.022.933
83	Mai Thị Hạnh	8011215013898	NN & PTNT CN Uông Bí	16.635.552
84	Lê Thị Tuyết	8011215020870	NN & PTNT CN Uông Bí	18.362.684
85	Nguyễn Thị Thúy Tình	8011215008528	NN & PTNT CN Uông Bí	11.524.656
86	Nguyễn Thị Hoài	8011215021561	NN & PTNT CN Uông Bí	9.537.341
87	Lưu Thanh Tâm	8011215012049	NN & PTNT CN Uông Bí	12.236.325
88	Đỗ Thị Phương Thảo	8011215008613	NN & PTNT CN Uông Bí	12.387.130
89	Phạm Thị Thục Chinh	8011215012344	NN & PTNT CN Uông Bí	11.023.716
90	Nguyễn Thị Thu	8011215009832	NN & PTNT CN Uông Bí	12.462.533
91	Nguyễn Thị Thanh Tâm	8011205079331	NN & PTNT CN Uông Bí	11.091.647
92	Nguyễn Thị Loan	8011215012338	NN & PTNT CN Uông Bí	11.091.647
93	Nguyễn Thị Phương Thanh	8011215014668	NN & PTNT CN Uông Bí	11.091.647
94	Dương Thị Huyền	8011205058302	NN & PTNT CN Uông Bí	9.508.817
95	Bùi Thanh Thủy	8011215012417	NN & PTNT CN Uông Bí	10.955.786
96	Nhâm Văn Chiến	8011205081096	NN & PTNT CN Uông Bí	9.387.900
97	Đoàn Thị Bẩy	8011215021838	NN & PTNT CN Uông Bí	9.387.900
98	Nguyễn Thị Tám	8011215024909	NN & PTNT CN Uông Bí	20.151.407
99	Bùi Thanh Chung	8011899689666	NN & PTNT CN Uông Bí	12.537.936
III.	**Lao động hợp đồng**			**15.925.338**
1	Nguyễn Thị Chang	8803213986	BIDV Tây Nam Quảng Ninh	7.962.669
2	Nguyễn Đức Trọng	8896254362	BIDV Tây Nam Quảng Ninh	7.962.669
IV.	**Đối tượng khác**			

Tổng số tiền bằng chữ: Một tỷ, năm trăm bảy mươi ba triệu, bốn trăm chín mươi bảy nghìn, năm trăm năm mươi tám đồng chẵn.

Uông Bí, ngày 09 tháng 7 năm 2026

NGƯỜI LẬP	KẾ TOÁN TRƯỞNG	THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký, ghi họ tên)	*(Ký, ghi họ tên)*	*(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)*
Nguyễn Thị Thu Hà	Nguyễn Thị Thu Hà	Nguyễn Thị Huyền

KHO BẠC NHÀ NƯỚC

Uông Bí, ngày ..... tháng 7 năm 2026

NGƯỜI NHẬN HỒ SƠ	LÃNH ĐẠO KHO BẠC NHÀ NƯỚC KHU VỰC/LÃNH ĐẠO PHÒNG THUỘC KHO BẠC NHÀ NƯỚC KHU VỰC
(Ký, ghi họ tên)	*(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)*